TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI** **THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/QĐ-TA	*Đồng Nai, ngày 15 tháng 5 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đào Minh H.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 63/QĐ-TA ngày 06 tháng 5 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **Huỳnh Chí L**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 24 tháng 4 năm 1996.

CMND/CCCD số: 091096012617; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: An Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ C, ấp M, xã C, tỉnh An Giang.

Nơi sinh sống: Sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Huỳnh Văn T và bà: Lê Thị Phượng L1.

Bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Số A tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số A thành phố Đ) quản lý ngày 21/4/2026.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Khánh Thành R Y – Cán bộ Công an xã N, tỉnh Đồng Nai (nay là Công an phường N, thành phố Đ).

Theo Văn bản ủy quyền số 298/CAX ngày 23/4/2026.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Vũ Đình Tứ – Kiểm sát viên.

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Không.

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Không.

5. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Công an xã N (nay là Công an phường N) lập và diễn biến tại phiên họp thể hiện:

Huỳnh Chí L là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, có đăng ký thường trú tại tổ C, ấp M, xã C, tỉnh An Giang nhưng sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 21/4/2026, Công an xã N (nay là Công an phường N) kiểm tra phát hiện Linh dương T1 với chất ma túy (Methamphetamine) trong cơ thể. L thừa nhận có nghiện ma túy và sử dụng ma túy từ năm 2019, lần cuối sử dụng ngày 19/4/2026 tại khu vực đường bờ kè Bà Ký thuộc ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố P, phường N, thành phố Đ). Công an xã N (nay là Công an phường N) đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với L do L không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 21/4/2026, Công an xã N (nay là Công an phường N) đã ban hành Quyết định số 45/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1 tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số A thành phố Đ) quản lý.

Ngày 21/4/2026, Công an xã N (nay là Công an phường N) có văn bản số 498/ĐN-CAX đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số B tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số B thành phố Đ), địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp:

+ Ý kiến của Cơ quan đề nghị Công an xã N (nay Công an phường N): Đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số B tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số B thành phố Đ), địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ), thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng.

+ Ý kiến của người bị đề nghị Huỳnh Chí L: Vắng mặt không có ý kiến.

+ Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Người bị đề nghị được đảm bảo quyền, nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 14 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai chấp nhận đề nghị của Công an xã N (nay là Công an phường N), quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số B tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số B thành phố Đ), địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ), thời hạn 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L đã được các cơ quan có thẩm quyền tiến hành đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị Huỳnh Chí L vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn đề nghị mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vắng mặt nên tiến hành phiên họp vắng mặt L.

Quá trình lập hồ sơ đề nghị, Huỳnh Chí L thừa nhận có nghiện ma túy và sử dụng ma túy từ năm 2019. Ngày 21/4/2026, Công an xã N (nay là Công an phường N) kiểm tra phát hiện Linh dương T1 với chất ma túy (Methamphetamine). Trạm Y tế xã N (nay là Trạm Y tế phường N) xác định L có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Công an xã N (nay là Công an phường N) đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với L do L không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Như vậy, hành vi của Huỳnh Chí L thuộc trường hợp nghiện ma túy nhưng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện được quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Chí L là nguy hiểm cho xã hội tuy chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến gia đình và cộng đồng xã hội, là nguyên nhân gia tăng tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân L nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng. Do đó, để tạo điều kiện cho L cai nghiện ma túy trở thành người tốt cho xã hội thì việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L là cần thiết.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Huỳnh Chí L không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình lập hồ sơ, L đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Công an xã N (nay là Công an phường N) đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng là đúng quy định tuy nhiên cần xem xét giảm một phần cho

L, áp dụng thời hạn phù hợp để tạo điều kiện cho L cai nghiện ma túy hiệu quả, sớm hòa nhập với xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, xét thấy việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số B tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số B thành phố Đ) của Công an xã N (nay là Công an phường N) là có cơ sở và đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104, 105 và 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025); Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021, Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí L tại Cơ sở cai nghiện ma túy **Số B tỉnh Đồng Nai**, địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22 (hai mươi hai)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng Huỳnh Chí L có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc được tống đạt hợp lệ quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị Công an xã N (nay là Công an phường N) có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã N, tỉnh Đồng Nai (nay là Công an phường N, thành phố Đ), Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1 tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số A thành phố Đ) và Cơ sở cai nghiện ma túy Số B tỉnh Đồng Nai (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy Số B thành phố Đ) có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an phường Long Thành;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1 thành phố Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2 thành phố Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Minh Hoàng